

**NGHỊ QUYẾT**

**Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Đường giao thông  
bản Pa Thắng - bản A Chè, xã Thu Lũm, huyện Mường Tè**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ  
KHÓA XXI, KỲ HỌP THỨ BẢY**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công, ngày 13/6/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP, ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị quyết số 60/NQ-HĐND, ngày 21/10/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Mường Tè về quyết định chủ trương đầu tư các dự án dự kiến khởi công mới giai đoạn 2022-2025, sử dụng nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương trên địa bàn huyện Mường Tè;*

*Xét Tờ trình số 2406/TTr-UBND, ngày 30/11/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Mường Tè về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Đường giao thông bản Pa Thắng - bản A Chè, xã Thu Lũm, huyện Mường Tè; Báo cáo thẩm tra số 197/BC-HĐND, ngày 12/12/2022 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Đường giao thông bản Pa Thắng - bản A Chè, xã Thu Lũm, huyện Mường Tè, như sau:

*(Thông tin chi tiết dự án theo phụ lục đính kèm)*

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân huyện giao.

1. Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban Hội đồng nhân dân huyện, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

**Điều 3.** Hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Mường Tè khóa XXI, kỳ họp thứ bảy thông qua ngày 16 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Ban Thường trực UBMTTQ VN huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- Thường trực HĐND; UBND các xã, thị trấn;
- Văn phòng HĐND và UBND huyện;
- Trang Thông tin điện tử huyện;
- Lưu VT.

(B/c)



**CHỦ TỊCH**

**Vàng Văn Thắng**

## PHỤ LỤC

**Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Đường giao thông bản  
Pa Thắng - bản A Chè, xã Thu Lũm, huyện Mường Tè**

1. Mục tiêu đầu tư: Phục vụ nhu cầu đi lại được thuận lợi cho Nhân dân; góp phần ổn định, định canh định cư của Nhân dân; ưu tiên phát triển kinh tế xã hội cho đồng bào dân tộc vùng sâu, vùng xa; thúc đẩy sản xuất nông, lâm nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho việc trao đổi hàng hóa, góp phần xóa đói giảm nghèo từng bước nâng cao đời sống Nhân dân; tạo điều kiện thuận lợi cho công tác chỉ đạo, nắm bắt tình hình, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, nơi vùng biên mốc giới.

2. Phạm vi đầu tư: Đầu tư xây dựng mới tuyến đường với chiều dài khoảng 8,2km theo quy mô đường GTNT C từ bản Pa Thắng đến bản A Chè, xã Thu Lũm, huyện Mường Tè.

3. Quy mô, nội dung đầu tư:

3.1. Quy mô, nội dung đầu tư theo Nghị quyết số 60/NQ-HĐND, ngày 21/10/2021 của HĐND huyện Mường Tè:

Thiết kế theo tiêu chuẩn đường GTNT cấp C (Quyết định số 4927/QĐ-BGTVT, ngày 25/12/2014 của Bộ Giao thông vận tải và TCVN 10380 : 2014), có châm chước về địa hình miền núi với các thông số kỹ thuật như sau:

- Chiều dài tuyến khoảng:  $L = 8,24\text{Km}$  (điểm đầu tuyến cuối bản Pa Thắng, điểm cuối tuyến bản A Chè);
- Bề rộng mặt đường  $B_{\text{mặt}} = 3,0\text{m}$ ;
- Bề rộng lề đường  $B_{\text{lề}} = (2 \times 0,25)\text{m}$ ;
- Bán kính đường cong nằm tối thiểu  $R_{\text{min}} = 15\text{m}$  (cá biệt  $R_{\text{cb}} = 10\text{m}$ ).
- Độ dốc dọc  $I_{\text{max}} = 15\%$  (cá biệt  $I_{\text{max}} = 18\%$ );
- Độ dốc ngang mặt đường:  $I_{\text{mặt}} = 3\%$ ;
- Độ dốc ngang lề đường:  $I_{\text{lề}} = 4\%$ ;
- Rãnh dọc thoát nước: Thiết kế rãnh hình thang kích thước  $(0,4 + 0,7) \times 0,3\text{m}$  với những vị trí địa chất là đất; thiết kế rãnh hở hình tam giác với kích thước  $(0,3 \times 0,3) \times 0,3\text{m}$  với những vị trí địa chất là đá.

3.2. Quy mô, nội dung đầu tư điều chỉnh:

Thiết kế theo tiêu chuẩn đường GTNT cấp C (Quyết định số 4927/QĐ-BGTVT, ngày 25/12/2014 của Bộ Giao thông vận tải và TCVN 10380 : 2014), có châm chước về địa hình miền núi với các thông số kỹ thuật như sau:

- Chiều dài tuyến khoảng:  $L = 8,24\text{Km}$  (điểm đầu tuyến cuối bản Pa Thẳng, điểm cuối tuyến bản A Chè).

**\* Thiết kế nền đường:**

+ Bán kính đường cong nằm nhỏ nhất  $R_{\min} = 15\text{m}$ , chãm trước một số vị trí khó khăn  $R_{cb} = 10\text{m}$ .

+ Bề rộng nền đường  $B_{\text{nền}} = 3\text{m} + w$ ;

+ Bề rộng mặt đường  $B_{\text{mặt}} = 3,0\text{m} + w$ ;

+ Bề rộng lề đường  $B_{\text{lề}} = 2 \times 0,25\text{m}$ ;

+ Độ dốc dọc  $I_{\max} = 15\%$  (Cá biệt  $I_{\max} = 18\%$ );

+ Độ dốc ngang mặt:  $I_{\text{mặt}} = 3\%$ ;

+ Độ dốc ngang lề đường:  $I_{\text{lề}} = 4\%$ .

**\* Hệ thống thoát nước:**

- Thoát nước dọc: Rãnh thoát nước dọc thiết kế rãnh hở hình thang kích thước  $(0,4+0,7) \times 0,3\text{m}$ .

- Thoát nước ngang:

+ Thiết kế 25 cống tròn đường kính  $D = 1\text{m}$  thiết kế theo định hình 78-02X; Kết cấu móng cống, tường đầu, tường cánh, hồ thu, sân công bằng BTXM, phía cuối hạ lưu dùng đá học xếp khan, rọ đá chống xói lở hạ lưu;

+ Thiết kế 5 cống tròn đường kính  $D = 1,5\text{m}$  thiết kế theo định hình 78-02X; Kết cấu móng cống, tường đầu, tường cánh, hồ thu, sân công bằng BTXM, phía cuối hạ lưu dùng đá học xếp khan, rọ đá chống xói lở hạ lưu;

+ Thiết kế 3 cống tròn đường kính  $D = 2\text{m}$  thiết kế theo định hình 78-02X; Kết cấu móng cống, tường đầu, tường cánh, hồ thu, sân công bằng BTXM, phía cuối hạ lưu dùng đá học xếp khan, rọ đá chống xói lở hạ lưu;

+ Thiết kế 1 cống bản thoát nước  $L_0 = 1\text{m}, 1,5\text{m}$  theo định hình 533-01-01; Kết cấu móng cống, tường đầu, tường cánh, hồ thu, sân công, gia cố hạ lưu bằng bằng BTXM; mũ mố, tấm bản chịu lực và tấm bản biên kết cấu BTCT;

+ Thiết kế 1 cống hộp thoát nước kích thước  $(3 \times 3)\text{m}$ ; đáy móng đệm đá dăm; kết cấu thân cống, tường cánh, sân công, chân khay thượng lưu, chân khay hạ lưu, gia cố thượng lưu, hạ lưu kết cấu BTXM.

4. Tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn, kế hoạch vốn:

4.1. Tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn, kế hoạch vốn theo Nghị quyết số 60/NQ-HĐND, ngày 21/10/2021 của HĐND huyện Mường Tè:

- Tổng mức đầu tư: 14.980 triệu đồng.
- Nguồn vốn: Cân đối ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Bố trí vốn trong giai đoạn 2024 - 2026.

*4.2. Tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn, kế hoạch vốn điều chỉnh:*

- Tổng mức đầu tư: 20.500 triệu đồng.
- Nguồn vốn: Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi; ngân sách địa phương cấp huyện; ngân sách địa phương cấp tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác.
- Bố trí vốn trong giai đoạn 2023 - 2025.

5. Địa điểm đầu tư: Xã Thu Lũm, huyện Mường Tè.

6. Thời gian tiến độ thực hiện:

*6.1. Thời gian tiến độ thực hiện theo Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 21/10/2021 của HĐND huyện Mường Tè: Năm 2024 - 2026.*

*6.2. Thời gian tiến độ thực hiện điều chỉnh: Năm 2023 - 2025.*

7. Hình thức đầu tư: Xây dựng mới.

8. Cơ chế, giải pháp và chính sách thực hiện:

- Cơ quan quyết định đầu tư: UBND huyện Mường Tè.
- Dự án thuộc lĩnh vực: Giao thông, nhóm C.
- UBND huyện Mường Tè tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo của dự án theo quy định.

*(Phụ lục này thay thế Phụ lục 6 ban hành kèm theo Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 21/10/2021 của HĐND huyện Mường Tè)*

-----